

Số: **01** /BC-BCĐUBND

Trần Đề, ngày **14** tháng 3 năm 2023

BÁO CÁO

Công tác chuyển đổi số năm 2022 và quý 1 năm 2023 Trên địa bàn huyện Trần Đề

Thực hiện Công văn số 393/STTTT – CĐS, ngày 09/3/2023 của Sở Thông tin và Truyền thông về việc chuẩn bị nội dung phục vụ họp Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh Sóc Trăng. Ban chỉ đạo Chuyển đổi số huyện Trần Đề (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo huyện) báo cáo công tác chuyển đổi số năm 2022 và quý 1 năm 2023 trên địa bàn huyện, kết quả đạt được cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2022, PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2023

1. Kết quả thực hiện chuyển đổi số năm 2022

1.1. Về công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện

Thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU, ngày 27/10/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIV về Chuyển đổi số tỉnh Sóc Trăng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Chương trình hành động số 27-CTr/HU ngày 18/01/2022 của Ban chấp hành Đảng bộ huyện Trần Đề về thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 27/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Khóa XIV về Chuyển đổi số tỉnh Sóc Trăng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, Thường trực Ban chỉ đạo tham mưu UBND huyện xây dựng ban hành nhiều văn bản triển khai thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số; công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác chuyển đổi số được thực hiện lồng ghép trong các hoạt động kiểm tra chuyên ngành hoặc kiểm tra đột xuất của các đơn vị là thành viên Ban Chỉ đạo huyện. Từ đó, tìm ra nguyên nhân hạn chế, kịp thời khắc phục yếu kém và biểu dương những mặt làm được, củng cố tổ chức và phát huy vai trò của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số.

1.2. Về kết quả tổ chức triển khai thực hiện

1.2.1. Lĩnh vực Chính quyền số

Hiện tại, dữ liệu của huyện được kết nối tích hợp từ dữ liệu của tỉnh, đáp ứng yêu cầu triển khai ứng dụng tập trung, phục vụ hoạt động của các cơ quan, đơn vị và bảo đảm an toàn, an ninh thông tin. Hệ thống thông tin dùng chung, nền tảng chia sẻ, tích hợp dữ liệu của huyện cung cấp dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 3, 4 và ban hành các quy định và quy trình nghiệp vụ cung cấp dịch vụ công trực tuyến, phục vụ tốt hơn cho người dân và doanh nghiệp; các hoạt động hội nghị, các cuộc họp trực tuyến hiện được triển khai ổn định từ huyện đến các xã, thị trấn; 100% bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của cấp huyện, cấp xã đều

được xử lý trên phần mềm đúng quy trình, đúng thời gian quy định; văn bản của các cơ quan, đơn vị, các phòng, ban ngành và UBND các xã, thị trấn đều được xử lý và trao đổi văn bản qua môi trường mạng thông qua phần mềm Hệ thống quản lý văn bản và điều hành đạt tỷ lệ 90%; 100% cán bộ lãnh đạo đã được cấp chứng thư số; 100% cán bộ, công chức đều có hộp thư điện tử công vụ; 100% các phòng, ban ngành huyện, UBND các xã, thị trấn đã thực hiện chuyển đổi cài đặt bộ thư viện ký số 2.0. Hiện nay, trên địa bàn huyện có 70/70 cơ quan đã thực hiện xây dựng cơ sở dữ liệu về cán bộ, công chức. Cổng thông tin điện tử huyện Trần Đề phát huy hiệu quả tích cực, số lượng truy cập ngày càng tăng. Ban Biên tập thường xuyên cập nhật thông tin truyền thông, tuyên truyền kịp thời chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, xây dựng chuyên đề, chuyên trang, chuyên mục về chuyển đổi số góp phần cho việc thực hiện nhiệm vụ chính trị và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Công tác bồi dưỡng kỹ năng lãnh đạo, quản lý chuyển đổi số cho cán bộ chủ chốt luôn được quan tâm. Năm 2022, huyện đã cử cán bộ tham gia đầy đủ các chương trình bồi dưỡng về chuyển đổi số tại tỉnh, đồng thời phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông triển khai 2 lớp tập huấn kỹ năng chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức và thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng ở địa phương.

1.2.2. Lĩnh vực kinh tế số

Ban Chỉ đạo huyện triển khai tuyên truyền, vận động, hỗ trợ, khuyến khích các doanh nghiệp nhỏ và vừa, cơ sở sản xuất, hộ kinh doanh,... đẩy mạnh phát triển kinh tế số đối với lĩnh vực đặc trưng, thế mạnh của huyện gắn với chương trình mỗi xã một sản phẩm OCOP và đã đưa được 25 sản phẩm tham gia sàn thương mại điện tử tỉnh Sóc Trăng. Đồng thời, tiến hành rà soát, hoàn thiện các quy định trong lĩnh vực kinh tế số trên địa bàn huyện nhằm tạo môi trường giao dịch thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp qua kênh số, phương thức điện tử. Các doanh nghiệp đã sử dụng phần mềm có hiệu quả, 100% doanh nghiệp đã thực hiện giải pháp hóa đơn điện tử.

Ban Chỉ đạo huyện phối hợp với Chi nhánh Viettel Trần Đề, VNPT Trần Đề triển khai mô hình thanh toán không dùng tiền mặt tại các chợ truyền thống trên địa bàn xã, thị trấn, đã được đông đảo người dân và các tiểu thương nhiệt tình tham gia, bước đầu được đánh giá là thực hiện có hiệu quả và sẽ được tiếp tục triển khai thường xuyên. Kết quả trong năm 2022 đã có 2.799 khách hàng cài đặt ví, số điểm chấp nhận thanh toán là 565, số ví có phát sinh giao dịch là 333.

1.2.3. Lĩnh vực xã hội số

Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thanh huyện đã sử dụng truyền thanh thông minh ứng dụng phần mềm chuyển văn bản bằng giọng nói với hệ thống loa có dây của Đài truyền thanh 11 xã, thị trấn, với 28 km đường dây truyền thanh, 226 loa. Huyện đã được Sở Thông tin và Truyền thông đầu tư 13 bộ truyền thanh thông minh tại các xã: Thạnh Thới An (09 bộ), xã Trung Bình (04 bộ). Công ty cổ phần công nghệ Savis đầu tư 08 bộ truyền thanh thông minh lắp đều các ấp trên địa bàn xã Đại Ân 2.

Hệ thống dân vận, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể các cấp đã phát huy vai trò, trách nhiệm trong việc phổ cập kiến thức chuyển đổi số cho người dân và tuyên truyền những tiện ích mà chuyển đổi số mang lại trên nhiều lĩnh vực phục vụ đời sống xã hội. Hiện nay, trên địa bàn huyện có 57 Tổ công nghệ số cộng đồng/57 ấp hoạt động với 380 thành viên. Ban Chỉ đạo các xã, thị trấn tạo Trang thông tin tuyên truyền trên các trang mạng xã hội như: Facebook, Zalo,... góp phần trong công tác tuyên truyền sâu rộng đến người dân các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước về chuyển đổi số.

1.3. Chuyển đổi số trong phát triển một số lĩnh vực ưu tiên

1.3.1. Chuyển đổi số trong lĩnh vực nông nghiệp

Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện thường xuyên tiếp xúc với doanh nghiệp làm nông nghiệp số để tìm hiểu, triển khai xây dựng mô hình, đánh giá khả năng chuyển giao, ứng dụng phần mềm quản lý nông vụ, thu thập dữ liệu về các loại hình chăn nuôi, trồng trọt trong hộ gia đình nông dân; hướng dẫn người dân thường xuyên theo dõi thông tin dự báo thời tiết, thông báo cho người dân nắm bắt kịp thời để chủ động phòng chống các điều kiện bất thường của thời tiết qua các app điện tử PCTT và WN 4.0; vận động 100% tàu khai thác thủy sản xa bờ lắp đặt và sử dụng hiệu quả thiết bị giám sát hành trình. vận động hơn 50% nông dân sử dụng dịch vụ ứng dụng thiết bị thông minh trong xử lý thuốc trên ruộng lúa; triển khai áp dụng công nghệ phần mềm phát hiện sớm diện tích rừng bị mất, suy thoái rừng; tính trữ lượng cac-bon của rừng.

1.3.2. Chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế

Thực hiện chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy tại Công văn số 395-CV/TU ngày 04/01/2022 về việc thống nhất cho phép Viettel Sóc Trăng phối hợp với Huyện ủy Trần Đề triển khai thí điểm hệ thống quản lý, tư vấn sức khỏe người nhiễm Covid-19 trên địa bàn huyện, ngành y tế đã triển khai sử dụng phần mềm quản lý công tác chữa bệnh, quản lý của ngành y tế góp phần nâng cao chất lượng khám chữa bệnh cho người dân, nhất là phòng chống dịch Covid-19.

1.3.3. Chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo

Hiện nay, 100% các trường trên địa bàn huyện đều được trang bị phòng máy và được kết nối Internet; 100% giáo viên ứng dụng hiệu quả CNTT; xây dựng kho học liệu, bài giảng e-Learning, bài giảng video, khuyến khích giáo viên tham gia Cuộc thi thiết kế bài giảng điện tử năm học 2021-2022, kết quả có 05 sản phẩm tham gia dự thi, đóng góp vào kho học liệu của Bộ Giáo dục Đào tạo thông qua địa chỉ <https://igiaoduc.vn/>; 100% các trường mầm non, tiểu học và THCS đã sử dụng phần mềm quản lý trường học; trên nền tảng CSDL, 11 trường THCS đã tích hợp triển khai các ứng dụng hồ sơ điện tử, kết quả trên CSDL ngành của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Huyện Trần Đề đã số hóa các dữ liệu của trường, lớp, học sinh, giáo viên, triển khai có hiệu quả cổng thông tin điện tử, thư điện tử giáo dục theo quy định tại Thông tư số 37/2020/TT-BGDĐT ngày 05/10/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; triển khai hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục và xóa mù chữ theo Thông tư số 35/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của

Bộ Giáo dục và Đào tạo (địa chỉ truy cập: <http://pcgd.moet.gov.vn>); triển khai lồng ghép vào các môn học mô hình giáo dục tích hợp khoa học - công nghệ - kỹ thuật - toán học và nghệ thuật (giáo dục STEM/STEAM).

1.3.4. Chuyển đổi số trong lĩnh vực an sinh xã hội

Hiện nay, địa phương đã liên thông cơ sở dữ liệu của cấp tỉnh thông qua việc tận dụng các kết quả liên thông cơ sở dữ liệu quốc gia về căn cước công dân, cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để thực hiện an sinh xã hội. Hệ thống đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử - Bộ Tư pháp, các phần mềm của Bộ Tư pháp có liên kết về dữ liệu công dân với nhau, có tra cứu được toàn bộ các biến động hộ tịch của 1 công dân đã được triển khai rộng rãi đến các xã, thị trấn. Phòng Tư pháp đã thực hiện nhập hồ sơ hộ tịch lên phần mềm hộ tịch điện tử, chứng thực điện tử cũng từng bước được triển khai và áp dụng. Riêng hệ thống đăng ký khai sinh điện tử chưa có liên kết với các phần mềm khác để giải quyết thủ tục DVC liên thông.

Hệ thống BHXH điện tử đã liên thông cấp thẻ BHYT cho trẻ em vào thủ tục đăng ký khai sinh điện tử đã liên kết với hệ thống 1 của trong phần mềm Hệ thống đăng ký, quản lý hộ tịch về - BHXH. Các phần mềm của BHXH có liên kết dữ liệu liên thông với kết quả thực hiện cấp thẻ BHYT cho trẻ dưới 6 tuổi được lưu dưới dạng các thông tin chi tiết.

Hệ thống CSDLQG về dân cư – Bộ Công an là nội dung trọng tâm của Đề án 06 tại địa phương và đang trong quá trình cập nhật chỉnh sửa bổ sung làm sạch dữ liệu dân cư đảm bảo “đúng, đủ, sạch, sống” phục vụ kết nối với các ngành, cơ quan, đơn vị. Bên cạnh đó, các nhóm tiện ích phục vụ phát triển kinh tế xã hội, nhóm tiện ích phát triển công dân số, nhóm hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư đang được triển khai có hiệu quả.

1.4. Về an toàn, an ninh mạng

Các ngành, các cấp trong huyện tập trung chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức của người dân về an toàn thông tin mạng. Thông qua các buổi tập huấn, kiểm tra thực tế tại các đơn vị đã lồng ghép tuyên truyền để nâng cao nhận thức cho cán bộ công chức, viên chức và người dân về an toàn thông tin, phần nào hạn chế tối đa sự lây nhiễm mã độc gây mất an toàn thông tin đặc biệt là trong các cơ quan nhà nước của huyện. Trong năm 2022, Công an huyện xử lý vi phạm, răn đe, buộc tháo gỡ 10 tài khoản facebook cá nhân với nội dung đăng sai sự thật, tin xấu độc và 01 tài khoản tham gia hội, nhóm chống phá Đảng, Nhà nước.

1.5. Mô hình thực hiện được trong năm

Trần Đề có thế mạnh về lĩnh vực nông nghiệp, ngoài việc các tàu thuyền đánh bắt xa bờ sử dụng hiệu quả thiết bị giám sát hành trình thì việc sản xuất nông nghiệp cũng luôn được quan tâm phát triển gắn với chuyển đổi số. Từ đầu năm 2022, trên địa bàn huyện đã sử dụng thiết bị công nghệ thông tin, còn gọi là máy bay không người lái (DRONE) trong xử lý thuốc trên ruộng lúa. Với kết quả khả quan đã cải thiện chất lượng cây trồng và có thể tăng năng suất mà không cần lao động chân tay nặng nhọc. Bên cạnh đó, máy bay không người lái có thể được sử

dụng trên hầu hết mọi loại cây trồng, bao gồm ngô, cây ăn trái, bông và nhiều loại cây trồng khác. Ngoài việc chi phí thuê không cao, DRONE còn bao phủ nhiều diện tích lúa hơn với dung lượng thuốc thấp nhất do đặc tính xác định chính xác đối tượng phun của thiết bị, bên cạnh đó thời gian phun thuốc rất nhanh cũng như hiệu quả thuốc cao hơn do độ phân tán thuốc trên lúa nhanh nên người nông dân được lợi nhiều từ mô hình này về kinh phí, tiết kiệm thời gian cũng như hiệu quả của thuốc góp phần tăng hiệu quả nông nghiệp tổng thể, cắt giảm chi phí và tăng lợi nhuận. Không chỉ thế, DRONE còn mang lại những lợi ích lớn về bảo vệ môi trường cũng như sức khỏe của người dân khi thực hiện thủ công. Đặc biệt Drone cũng tính toán mật độ gieo trồng và cung cấp biểu đồ nhiệt, cảnh báo cho nông dân khi cây trồng cần nhiều nước hay ít hơn.

Về lợi nhuận của hộ kinh doanh cho thuê phương tiện này so với mô hình cung cấp dịch vụ như máy gặt đập liên hợp sẽ nhanh thu hồi vốn hơn trong khi vốn đầu tư ban đầu của DRONE sẽ ít hơn nhiều. Từ một cơ sở kinh doanh cung cấp Drone ban đầu chỉ có ở xã Viên An với 03 chiếc, đến thời điểm hiện nay phát triển trên toàn huyện tổng cộng 14 chiếc ở xã Viên An, Viên Bình, Đại Ân 2 và Tài Văn.

1.6. Hạn chế và nguyên nhân

1.6.1. Hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được nêu trên, công tác chuyển đổi số trên địa bàn huyện Trần Đề vẫn còn nhiều hạn chế như:

- Nhiều cán bộ công chức viên chức, người dân và doanh nghiệp chưa hiểu hết về tầm quan trọng cũng như lợi ích về chuyển đổi số nên chưa thay đổi được thói quen sử dụng công nghệ số, dẫn đến tỷ lệ người dân thực hiện chuyển đổi số, thực hiện dịch vụ công trực tuyến, thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt còn thấp.

- Công tác tuyên truyền, vận động của các ngành, các cấp về chuyển đổi số đến người dân đã có sức lan tỏa rộng rãi nhưng vẫn còn nhiều hạn chế, hình thức tuyên truyền chưa phong phú, đa dạng.

- Tổ công nghệ số cộng đồng hoạt động chưa được thường xuyên, liên tục, chất lượng, hiệu quả chưa cao; chưa có nhiều mô hình mới, cách làm hay sáng tạo để phổ biến và nhân rộng.

- Hạ tầng viễn thông chưa đáp ứng yêu cầu, đôi lúc còn bị nghẽn mạng, kết nối liên thông giữa các nhà mạng từng lúc chưa thông suốt, một số phần mềm chạy chậm gây khó khăn trong quá trình nhập dữ liệu, xử lý thông tin.

- Vấn đề an ninh mạng diễn biến phức tạp, xuất hiện ngày càng nhiều hacker hoạt động với thủ đoạn ngày càng tinh vi, làm cho người dùng chưa thật sự an tâm khi sử dụng các dịch vụ qua mạng.

1.6.2. Nguyên nhân

- Một số địa phương, đơn vị chưa quan tâm đúng mức công tác chuyển đổi số, chưa quan tâm bố trí kinh phí thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số.

- Cán bộ phụ trách công tác chuyển đổi số từ huyện đến xã đa số là không có nghiệp vụ chuyên môn về công nghệ thông tin, kiêm nhiệm nhiều việc nên chưa dành thời gian thỏa đáng cho công tác chuyển đổi số.

- Tỷ lệ người dân có điện thoại và biết sử dụng điện thoại thông minh còn thấp, còn tâm lý e ngại sử dụng các hình thức giao dịch trực tuyến.

1.7. Đề xuất kiến nghị đối với Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh

Thường xuyên tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức làm nhiệm vụ chuyển đổi số; xem xét hỗ trợ kinh phí hoạt động cho Tổ công nghệ số cộng đồng do nguồn kinh phí tại địa phương còn hạn chế; hỗ trợ về cơ sở vật chất tại bộ phận một cửa của xã, thị trấn để tăng tỷ lệ giao dịch hồ sơ trực tuyến.

Hỗ trợ, hướng dẫn địa phương thực hiện về các chỉ tiêu đánh giá chuyển đổi số chưa đạt được trong năm 2022; hỗ trợ chuyên môn kỹ thuật, áp dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực thông tin truyền thông cho đơn vị nhất là về vấn đề an ninh mạng; hỗ trợ địa phương trong công tác đẩy mạnh truyền thông về chuyển đổi số nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ công chức, người dân và doanh nghiệp góp phần hoàn thành nhiệm vụ.

Hỗ trợ địa phương tiếp cận các ứng dụng công nghệ tiên tiến trong chế biến nông sản, trong quản lý khai thác biển; hỗ trợ bảo hộ nhãn hiệu hoặc chỉ dẫn địa lý cho một số sản phẩm OCOP, sản phẩm có tiềm năng xuất khẩu của huyện ra các thị trường trong, ngoài nước và đưa sản phẩm của hộ sản xuất nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử, thúc đẩy phát triển kinh tế số trong lĩnh vực nông nghiệp.

2. Phương hướng, nhiệm vụ chuyển đổi số năm 2023

Năm 2023, Ban Chỉ đạo chuyển đổi số huyện Trần Đề tiếp tục chọn xã Đại Ân 2 và thị trấn Lịch Hội thượng là địa phương thực hiện chỉ đạo điểm về công tác chuyển đổi số của huyện. Đồng thời, chọn đơn vị Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện là đơn vị chỉ đạo điểm thuộc khối các ngành trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện. Ban Chỉ đạo chuyển đổi số các xã, thị trấn, căn cứ tình hình thực tế tại địa phương chọn ấp hoặc đơn vị thành viên làm điểm chỉ đạo của cấp xã (mỗi xã chọn ít nhất 01 đơn vị chỉ đạo điểm).

Chỉ đạo bộ phận một cửa từ huyện đến xã, thị trấn nâng cao tỷ lệ tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến trên địa bàn huyện, phối hợp xử lý kịp thời khi xảy ra sự cố tấn công mạng để đảm bảo an ninh mạng.

Tiếp tục tiến hành rà soát, hoàn thiện các quy định trong lĩnh vực kinh tế số trên địa bàn huyện nhằm tạo môi trường giao dịch thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp qua kênh số, phương thức điện tử. Tiếp tục thực hiện mô hình quét mã Code QR để lấy tài liệu phục vụ cho cuộc họp, giảm văn bản giấy, tiết kiệm chi phí, rút ngắn thời gian chuẩn bị họp và họp, giúp lãnh đạo đưa ra các quyết định kịp thời, nhanh chóng, chính xác.

Trên cơ sở Kế hoạch của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh, các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của các cơ quan chuyên môn cấp trên, các phòng, ban ngành, Ủy ban MTTQ và các đoàn thể huyện, các cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo chuyển đổi số của huyện, Ban Chỉ đạo chuyển đổi số các xã, thị trấn tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người dân, doanh nghiệp và các tổ chức, cá nhân trên địa bàn huyện, tích cực hưởng ứng, tham gia chuyển đổi số trên tất cả các lĩnh vực: chính quyền số, xã hội số và kinh tế số. Đẩy mạnh phong trào thi đua chuyển đổi số trên địa bàn huyện. Mỗi cán bộ, công chức, viên chức, các ngành, các địa phương phải đi đầu và phát huy hết vai trò, trách nhiệm của mình góp phần hoàn thành nhiệm vụ chung của huyện.

Ngoài ra, từng ngành, từng thành viên tích cực, chủ động triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm, cụ thể như sau:

2.1. Phòng Văn hóa - Thông tin

- Tham mưu xây dựng Kế hoạch hoạt động của Ban chỉ đạo chuyển đổi số huyện năm 2023 (Thực hiện trong quý 1).
- Tham mưu UBND huyện kiện toàn Ban Chỉ đạo chuyển đổi số huyện khi có thay đổi thành viên, tổ chức họp Ban chỉ đạo chuyển đổi số định kỳ theo quy định (6 tháng, năm hoặc họp khi có yêu cầu).
- Tham mưu Ban chỉ đạo xây dựng Kế hoạch hội nghị sơ kết chuyển đổi số năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ năm 2024 (thực hiện trong tháng 12).
- Triển khai thực hiện Trung tâm giám sát điều hành hỗ trợ lãnh đạo trong công tác chỉ đạo điều hành trên địa bàn huyện, kết nối, chia sẻ dữ liệu với Trung tâm giám sát điều hành tỉnh, giúp nâng cao hiệu quả trong việc quản lý nhà nước trên địa bàn. (Thực hiện khi có sự phối hợp, chỉ đạo của Sở Thông tin và Truyền thông).
- Tham mưu Ban chỉ đạo huyện tổ chức tập huấn các nội dung về ứng dụng công nghệ thông tin, an toàn thông tin, các kiến thức về chuyển đổi số cho nguồn nhân lực thực hiện công tác chuyển đổi số (Thực hiện theo thông báo, hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông).
- Triển khai hệ thống loa truyền thanh thông minh tới từng xã thay thế hệ thống loa hiện tại cho các xã còn lại trên địa bàn huyện (Thực hiện trong năm, sau khi được UBND huyện bố trí kinh phí và có sự phối hợp, hỗ trợ của Sở Thông tin và Truyền thông).
- Tiếp tục phối hợp triển khai mạng truyền số liệu chuyên dùng trên địa bàn huyện, xây dựng hạ tầng kỹ thuật, phát triển các ứng dụng; nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật tại các đơn vị cấp huyện, xã, thị trấn như: nâng cấp, bổ sung máy tính, máy in, máy quét và các máy tính chuyên dùng theo các đặc thù cụ thể của mỗi cơ quan, đơn vị (Thực hiện khi có nguồn kinh phí hỗ trợ).

- Phối hợp với các ngành triển khai phương án thu thập, chuẩn hóa, tích hợp dữ liệu số trên địa bàn huyện để cung cấp dữ liệu Trung tâm IOC tỉnh theo yêu cầu.

2.2. Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thanh huyện

- Tiếp tục xây dựng chuyên trang, chuyên mục, chương trình chuyển đổi số trên các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống thông tin cơ sở để thực hiện tuyên truyền phổ biến về các chủ trương, chính sách, pháp luật, chiến lược về ứng dụng CNTT thực hiện Chuyển đổi số của Đảng và Nhà nước, lợi ích do chuyển đổi số mang lại, về những mô hình hay, việc làm thiết thực của các cơ quan, địa phương, doanh nghiệp, Tổ công nghệ số cộng đồng, về kế hoạch và kết quả thực hiện chuyển đổi số của huyện nhằm nâng cao nhận thức của toàn xã hội trên địa bàn góp phần tăng cường sự tham gia của người dân (Thực hiện thường xuyên, ít nhất 1 lần/2 tuần trong năm).

- Xây dựng chuyên đề tuyên truyền Ngày Quốc gia Chuyển đổi số với các hình thức phong phú đa dạng. (Thực hiện trong quý 4/2023).

- Quản lý và duy trì hoạt động hiệu quả Cổng thông tin điện tử, đảm bảo thông tin đăng tải kịp thời, đầy đủ. Nghiên cứu cải thiện nội dung, đầu tư cải tiến, thiết kế giao diện Cổng thông tin điện tử huyện đảm bảo nội dung phong phú, hình thức hấp dẫn, thông tin nhanh chóng, tương tác trực tiếp với người dân nhằm nâng cao công tác tuyên truyền trên địa bàn huyện (Thực hiện thường xuyên trong năm).

- Tăng cường viết tin, bài, giới thiệu các gương điển hình, các mô hình tiêu biểu trong lĩnh vực chuyển đổi số (Thực hiện thường xuyên).

2.3. Phòng Nông nghiệp và phát triển nông thôn

- Tiếp tục tuyên truyền, vận động người dân, doanh nghiệp ứng dụng khoa học công nghệ, sử dụng phương tiện, thiết bị thông minh vào quy trình sản xuất nông nghiệp; sử dụng có hiệu quả các app dự báo, thông tin về thời tiết, dịch bệnh, quan trắc môi trường,... vận động người dân, doanh nghiệp đưa sản phẩm nông nghiệp, sản phẩm OCOP lên sàn giao dịch thương mại điện tử, đăng ký mã số vùng trồng, vùng nuôi, thực hiện truy xuất nguồn gốc cho các sản phẩm nông nghiệp của địa phương (thực hiện thường xuyên).

- Tiếp tục nhân rộng các mô hình phát triển nông nghiệp gắn với chuyển đổi số trên địa bàn huyện. Cụ thể mô hình dự báo tình hình sâu bệnh trên lúa bằng bảng tin điện tử (Thực hiện trong quý 2).

2.4. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Triển khai nền tảng quản lý giáo dục cho tất cả các trường từ mầm non đến phổ thông; triển khai thí điểm chữ ký số cho ngành giáo dục đối với giáo viên cấp THCS; xây dựng CSDL ngành GDĐT của huyện để từ đó liên thông lên CSDL ngành của Bộ GDĐT (Thực hiện trong quý 3).

- Nghiên cứu thí điểm, tiến tới nhân rộng, thực hiện đại trà mô hình thanh toán học phí và các khoản thu khác theo quy định bằng hình thức không dùng tiền mặt (Chọn điểm chỉ đạo, sau đó nhân rộng).

2.5. Phòng Kinh tế và Hạ tầng

- Phối hợp với các phòng, ban, ngành có liên quan tiếp tục thực hiện công tác đưa sản phẩm OCOP, sản phẩm tiềm năng tham gia sàn giao dịch thương mại điện tử Sóc Trăng; vận động người dân, doanh nghiệp áp dụng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt, sử dụng dịch vụ công trực tuyến, hóa đơn điện tử (Thực hiện thường xuyên).

- Hỗ trợ các doanh nghiệp, HTX và người sản xuất kết nối, tiếp cận công nghệ thông tin, tương tác trao qua môi trường mạng, ứng dụng công nghệ số phục vụ cho sản xuất kinh doanh (Thực hiện thường xuyên).

2.6. Phòng Tài chính – Kế hoạch

Tham mưu UBND huyện cân đối, bố trí ngân sách cho các đơn vị thực hiện công tác chuyển đổi số theo kế hoạch.

2.7. Phòng Nội vụ

- Tổ chức phát động phong trào thi đua chuyển đổi số trên địa bàn huyện, tham mưu cho UBND huyện khen thưởng, biểu dương các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua chuyển đổi số (Thực hiện theo kế hoạch của UBND tỉnh).

- Tiếp tục thực hiện công tác xây dựng cơ sở dữ liệu về cán bộ, công chức (Thực hiện quý 1 và quý 2).

2.8. Phòng Tư pháp

- Phối hợp các xã, thị trấn triển khai công tác đối chiếu dữ liệu hộ tịch do đơn vị thi công đã thực hiện số hóa trên hệ thống thông tin quản lý danh mục và quản lý hộ tịch (Thực hiện trong quý 1).

- Đẩy mạnh số hóa trên lĩnh vực tư pháp, theo dõi, hướng dẫn các ngành, các địa phương số hóa hồ sơ, thủ tục hành chính theo hướng dẫn, chỉ đạo của UBND tỉnh và các sở, ban ngành tỉnh.

2.9. Công an huyện

- Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án số 06 của Bộ công an, làm sạch dữ liệu và khai thác hiệu quả dữ liệu dân cư; tăng cường quản lý an ninh mạng, chỉ đạo xử lý, truy quét tội phạm công nghệ cao theo hướng dẫn, kế hoạch của Công an tỉnh; phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiên cứu khai thác triệt để, hiệu quả Cơ sở dữ liệu (Thực hiện thường xuyên).

2.10. Trung tâm y tế

Đầu tư bổ sung và nâng cao thiết bị cho công tác tiếp nhận bệnh, bằng việc trang bị thêm các đầu đọc thẻ CCCD hiện đại, ít bị lỗi. Để công tác tiếp nhận bệnh được thực hiện nhanh chóng và chính xác (Thực hiện trong quý 2).

Xây dựng và hoàn thiện Trang thông tin điện tử của Trung tâm y tế huyện để người dân có thể tiếp cận, tra cứu nhanh chóng khi có nhu cầu khám bệnh. Cập nhật thông tin dịch bệnh, và kế hoạch tiêm chủng,... cho người dân trên địa bàn được biết, để người dân hưởng ứng và tham gia, nhằm đẩy mạnh công tác tiêm chủng và đẩy lùi dịch bệnh (Thực hiện trong quý 3).

Phối hợp với đơn vị cung cấp phần mềm KCB, tiếp tục nâng cao chất lượng phần mềm và bổ sung thêm chức năng thanh toán trực tuyến không dùng tiền mặt tại TTYT. Xây dựng hệ thống Hồ sơ sức khỏe điện tử, để quản lý người bệnh. Người dân có thể tiếp cận và tra cứu thông tin khám bệnh một cách nhanh chóng và hiện đại. Thực hiện trong quý 4.

2.11. Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức cho đoàn viên, hội viên, người dân và doanh nghiệp trên địa bàn về lợi ích và sự cần thiết của chuyển đổi số (Thực hiện thường xuyên).

- Hướng dẫn, chỉ đạo Ban Công tác Mặt trận và các chi, tổ hội các đoàn thể tích cực tham gia công tác chuyển đổi số, cử cán bộ tham gia Tổ công nghệ số cộng đồng ở địa phương.

2.12. Văn phòng HĐND và UBND huyện, các phòng, ban ngành còn lại của cấp huyện

Trên cơ sở các văn bản, hướng dẫn, chỉ đạo của cấp trên và Ban chỉ đạo chuyển đổi số huyện, căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan đơn vị, xây dựng kế hoạch, chương trình công tác chuyển đổi số phù hợp với điều kiện thực tế và yêu cầu nhiệm vụ hàng năm.

2.13. Ban Chỉ đạo chuyển đổi số cấp xã và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Chỉ đạo tăng cường hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng xem đây là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài, lấy Tổ công nghệ số cộng đồng làm nòng cốt cho công tác chuyển đổi số trên địa bàn huyện (Tổ chức ra quân ít nhất 1 lần/02 tuần).

- Phối hợp với các phòng, ban ngành cấp huyện tiếp tục triển khai và nhân rộng mô hình giao dịch không dùng tiền mặt ở các chợ truyền thống và một số cơ sở kinh doanh ăn uống, lưu trú, tuyên truyền về sử dụng dịch vụ công trực tuyến thông qua Tổ công nghệ số cộng đồng (Thực hiện thường xuyên).

- Tổ chức số hóa dữ liệu hộ tịch, hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính theo hướng dẫn, chỉ đạo của cơ quan chuyên môn cấp trên.

- Cử cán bộ tham dự đầy đủ, đúng thành phần các lớp tập huấn, đào tạo về an toàn thông tin do cơ quan chuyên môn cấp trên tổ chức, triển khai.

2.14. Các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông trên địa bàn huyện

Đề nghị các doanh nghiệp viễn thông hỗ trợ các phòng, ban ngành huyện, các xã, thị trấn tiếp cận công nghệ thông tin, các chương trình, phần mềm quản lý, điều hành trên tất cả các lĩnh vực: chính quyền số, kinh tế số, xã hội số. Thường xuyên nâng cấp hạ tầng viễn thông, nâng cấp phần mềm, nâng cấp đường truyền internet, triển khai thử nghiệm 5G trên địa bàn huyện để thúc đẩy công tác chuyển đổi số.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHUYỂN ĐỔI SỐ QUÝ I NĂM 2023 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CHUYỂN ĐỔI SỐ QUÝ II NĂM 2024

1. Kết quả đạt được

UBND huyện đã chỉ đạo xây dựng báo cáo kết quả triển khai thực hiện Tổ công nghệ số cộng đồng huyện Trần Đề năm 2022; báo cáo tình hình ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn huyện năm 2022; kế hoạch phát động phong trào thi đua chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025; phối hợp chấm điểm chỉ tiêu chuyển đổi số của tỉnh 2022; kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng huyện Trần Đề năm 2023; chỉ đạo triển khai thực hiện rà soát và cấp CCCD cho học sinh đến độ tuổi nhưng chưa làm CCCD; tiếp tục triển khai kế hoạch thực hiện Đề án “Nâng cao hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở dựa trên ứng dụng công nghệ thông tin” trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030.

Chỉ đạo Trung tâm Văn hóa – Thể thao và Truyền thanh huyện và UBND các xã, thị trấn tăng cường công tác tuyên truyền về chuyển đổi số và đôn đốc, hướng dẫn hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn huyện. Kết quả tính từ tháng 01 đến tháng 02 năm 2023, trên địa bàn huyện có 420 ví thanh toán không dùng tiền mặt được cài đặt mới và có tổng cộng 1.316 ví thanh toán phát sinh giao dịch; tỷ lệ phát sinh hồ sơ trực tuyến ở mức độ 3 và 4 là 44 hồ sơ/2.730 hồ sơ, đạt tỷ lệ 1,61%;

Tổ chức Hội nghị sơ kết công tác chuyển đổi số huyện Trần Đề năm 2022, đề ra phương hướng năm 2023; chỉ đạo công tác tuyên truyền và thực hiện nhiệm vụ phát triển các lĩnh vực chính quyền số, kinh tế số, xã hội số theo kế hoạch đề ra trong năm.

2. Phương hướng, nhiệm vụ chuyển đổi số quý 2/2023

- Tổ chức quán triệt, chỉ đạo triển khai thực hiện kế hoạch công tác chuyển đổi số năm 2023, đẩy mạnh công tác tuyên truyền về chuyển đổi số.

- Chỉ đạo bộ phận một cửa từ huyện đến xã, thị trấn nâng cao tỷ lệ tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến. Đồng thời phối hợp xử lý kịp thời khi xảy ra sự cố tấn công mạng để đảm bảo an ninh mạng.

- Tiến hành rà soát, hoàn thiện các quy định trong lĩnh vực kinh tế số trên địa bàn huyện nhằm tạo môi trường giao dịch thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp qua kênh số, phương thức điện tử.

- Chỉ đạo ngành nông nghiệp tiếp tục xây dựng và phát triển mô hình dự báo tình hình sâu bệnh trên lúa bằng bảng tin điện tử. Chỉ đạo Phòng Nội vụ phối hợp với các phòng, ban ngành huyện tiếp tục thực hiện và hoàn thiện công tác xây dựng cơ sở dữ liệu về cán bộ, công chức. Chỉ đạo Phòng Tư pháp phối hợp với UBND các xã, thị trấn hoàn thành nhiệm vụ số hóa dữ liệu hộ tịch trên địa bàn huyện.

- Chỉ đạo cải thiện nội dung, cải tiến thiết kế giao diện Cổng thông tin điện tử huyện đảm bảo nội dung phong phú, hình thức hấp dẫn, thông tin nhanh chóng, tương tác trực tiếp với người dân nhằm nâng cao công tác tuyên truyền trên địa bàn huyện.

- Tăng cường hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng, tổ chức ra quân tuyên truyền, vận động người dân, doanh nghiệp tải các app ứng dụng công nghệ số, thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt, thực hiện dịch vụ công trực tuyến...

- Tiếp tục tuyên truyền, vận động người dân, doanh nghiệp đưa sản phẩm OCOP, sản phẩm tiềm năng tham gia sản giao dịch thương mại điện tử Sóc Trăng.

Trên đây là báo cáo Công tác chuyển đổi số năm 2022 và quý 1 năm 2023 trên địa bàn huyện Trần Đề./.

Nơi nhận:

- Sở TT&TT tỉnh;
- BCĐ CDS huyện;
- Lưu: VT, NC.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**



**PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Khuu Đăng Phượng**